TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 20/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ngọc Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

2. Ông Trần Văn Thơi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Bích Trăm – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 2 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh năm 1997 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: tổ dân phố B, xã C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1954 (chết) và bà Lê Thị P, sinh năm 1968; chưa có vợ, con.

Tiền sự: không

Tiền án: không

Về nhân thân: Tại Bản án số 07/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Quang T 06 (sáu) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Quang T đã chấp hành xong.

Bị cáo Nguyễn Quang T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh **Phạm Nhựt T1**, sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: số G, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

2. Anh **Phạm Hoàng Đ**, sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: số B, khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

3. Anh **Lê Minh K**, sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: số I, ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

4. Anh **Phan Phúc H**, sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: số I, ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ tháng 09/2022 Phạm Nhựt T1, Phạm Hoàng Đ, Lê Minh K và Phan Phúc H mua xe mô tô không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp pháp để cầm cố nhằm chiếm đoạt tài sản. T1 vào trang mạng xã hội Facebook "Hội xe Noop" và làm quen với đối tượng sử dụng tên F là "Sỉ lẻ chăn gối" tên thật là Nguyễn Quang T để hỏi mua xe không rõ nguồn gốc, không chính chủ, không hợp pháp. Theo thỏa thuận thì T sử dụng thuê bao số 0772244567 để đăng ký mạng xã hội Zalo tên "Loki" gửi hình xe qua cho T1 xem, T1 sử dụng thuê bao số 0562979323 để đăng ký mạng xã hội Zalo tên "Pham Truong". T1 xem xe và thấy vừa ý xe nào thì thực hiện giao dịch mua bán xe đó với T. Các giao dịch mua xe với T thì T1 chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng V1 (Ngân hàng thương mại cổ phần C) số 10386861048 và tài khoản ngân hàng M (Ngân hàng thương mại cổ phần Q) số 0772244567 do T làm chủ tài khoản. T1 còn nhờ H và Đ chuyển khoản cho T thông qua các tài khoản nêu trên.

Sau khi nhận tiền mua xe, T gửi xe về cho T1 qua nhà xe khách Thanh P1. T1 và H đặt làm các biển số (thông qua tài khoản Zalo "Chuyên biển số"), giấy Chứng nhận đăng ký xe (thông qua tài khoản Zalo "Hoàng Gia B") và Căn cước công dân (thông qua tài khoản Zalo "Mr Trung") phù hợp với số khung, số máy của từng xe. T1 giao cho K và Đ trực tiếp tháo gỡ các biển số (không biết thật hay giả) được gắn trên xe và thay các biển số mới là biển số giả vào các xe mô tô đã mua và sử dụng giấy đăng ký xe mô tô và căn cước công dân giả rồi mang đi cầm cố tại dịch vụ cầm đồ với giá cao hơn để hưởng tiền chênh lệch. Nhóm của T1, Đ, K và H đã mang các xe mô tô trên đi cầm cố tại các dịch vụ cầm đồ trên địa bàn huyện C, tỉnh Đồng Tháp và huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Từ ngày 10/10/2022 đến ngày 30/10/2022, Phạm Nhựt T1 cùng Phạm Hoàng Đ, Lê Minh K và Phan Phúc H mang 09 (chín) xe mô tô gắn biển số giả,

giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và căn cước công dân giả đến dịch vụ cầm đồ Duy B1 do ông Lại Thanh B2, sinh năm 1982, nơi thường trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long và dịch vụ cầm đồ Hải Tiên do ông Lê Chí H1, sinh năm 1983, nơi thường trú: ấp E, xã C, tỉnh Vĩnh Long làm chủ chiếm đoạt tổng số tiền 261.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi mốt triệu đồng).

Đến ngày 19/11/2022, hành vi của các đối tượng Phạm Nhựt T1 cùng Phạm Hoàng Đ, Lê Minh K và Phan Phúc H bị phát hiện nên Lê Minh K, Phạm Hoàng Đ đến Công an huyện C, tỉnh Đồng Tháp tự thú về hành vi phạm tội của mình. Qua đó, Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 29/2024/HSPT ngày 11/06/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xét xử đối với Phạm Nhựt T1, Phan Phúc H, Phạm Hoàng Đ, Lê Minh K về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo điểm a khoản 3 Điều 174 và điểm b khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Quang T để tiếp tục điều tra xử lý do quá trình điều tra không xác định được Nguyễn Quang T đang ở đâu và không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Quang T.

Ngày 08/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V bắt được bị can Nguyễn Quang T theo Quyết định truy nã nêu trên.

Ngày 11/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Quang T để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, xác định: Trong tổng số 09 (chín) xe mô tô Phạm Nhựt T1 cùng đồng bọn mang đến dịch vụ cầm đồ Duy B1 và H cầm cố chiếm đoạt tài sản, T1 khai nhận có 07 (bảy) xe mô tô mua của Nguyễn Quang T, nguồn gốc của 07 (bảy) xe mô tô này đều là tài sản do trộm cắp mà có, gồm:

1. Xe mô tô Nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE 150I, số máy: JF94E0151165, số khung: RLHJF6332LZ060745, màu sơn: Đỏ - Đen – Xám (được gắn biển số giả 64B2 – 632.21). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 59L3 – 125.12 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Tạ Nguyệt T2 (sinh ngày 11/06/1960, nơi thường trú: Số B, đường số B, khu N, phường A, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), do bà T2 đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào ngày 01/10/2022 tại bãi giữ xe G - K thuộc Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF87E5120557, số khung: RLHJF5154KZ051560, màu sơn: Trắng – Nâu (gắn biển số giả 64B2 – 553.20). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 79H1 – 849.67 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thanh T3 (sinh ngày 18/06/1981, nơi thường trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa), do bà T3 đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào cuối tháng 10/2022 tại Chung cư F thuộc số F, đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

3. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF01E0001511, số khung: RLHJK0016LZ600608, màu sơn: Đỏ - Đen (gắn biển số giả 64B2 – 553.67). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 71C3 – 440.48 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Tường V (sinh ngày 10/01/1998, nơi thường trú: 190/4, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre), do chị V đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào ngày 24/10/2022 tại số G, đường L, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF51E0082718, số khung: RLHJF5100DY082625, màu sơn: Trắng - Nâu (gắn biển số giả 64B2 – 225.39). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 61B1 – 451.92 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Bích H2 (sinh ngày 10/01/1985, nơi thường trú: 77/53, Nguyễn Đức T4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh)), do bà H2 đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào ngày 28/09/2022 tại khu chung cư H thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: VARIO 150, số máy: KF41E1686679, số khung: MH1KF4110KK683969, màu sơn: Trắng (gắn biển số giả 64B2 – 355.28). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 67N1 – 617.94 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Huỳnh Thị Ngọc H3 (sinh ngày 20/08/2000, nơi thường trú: Tổ A, khóm F, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang. Nay là: Tổ A, ấp F, xã T, tỉnh An Giang), do chị H3 đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào tháng 07/2022 tại đường H, phường L, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: FUTURE FI, số máy: JC76E0317703, số khung: RLHJC7633JZ0127033, màu sơn: Đỏ (gắn biển số giả 64B2 – 235.39). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký là 72D1 – 353.36 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Thanh H4 (sinh ngày 17/3/1977, nơi thường trú: Tổ A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tổ A, khu phố H, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh)), do ông H4 đứng tên chủ xe và bị mất trộm vào ngày 10/07/2022 tại Tổ F, ấp L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tổ F, ấp L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

7. Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SONIC, số máy: KB11E1161976, số khung: MH1KB1115JK161976, màu sơn: Đen Đỏ (gắn biển số giả 64B2 – 345.38). Qua tra cứu, xe này có biển số đăng ký 78D1 – 334.67 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn N, địa chỉ: Thôn B, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, do ông N đứng tên chủ xe và bị mất trộm trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với vật chứng là 07 (bảy) xe mô tô nêu trên trong vụ án Phạm Nhựt T1 cùng đồng bọn đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử lý trả lại cho bị hại, chuyển Cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết xong.

Quá trình điều tra xác định từ ngày 07/9/2022 đến ngày 29/10/2022 nhóm của T1, K, Đ, H đã mua của T 07 chiếc xe mô tô nêu trên, nguồn gốc của 07 chiếc xe đều là tài sản bị mất trộm nhưng do hám lợi nên bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận đã bán cho nhóm của T1 từ 06 đến 08 chiếc xe mô tô mua từ "Hội xe Noop" là xe không chính chủ, không hợp pháp, do phạm tội mà có, nhưng do thời gian quá lâu nên bị cáo không nhớ cụ thể số lượng xe bao nhiêu. Quá trình lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo T và T1 thì giá tiền, số lượng xe mà bị cáo T bán cho các đối tượng chưa phù hợp nhưng qua đối chiếu sao kê tài khoản ngân hàng của T và T1, Đ, H thì T nhận chuyển khoản nhiều lần từ nhóm của T1, trong đó phù hợp ngày bán và số lượng 07 chiếc xe theo khai nhận của T1, phù hợp số tiền mua 07 chiếc xe và tiền thu lợi bất chính theo lời khai của bị cáo T.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL.ĐGTS ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra kết luận 07 (bảy) xe mô tô nêu trên có giá trị như sau:

- Xe mô tô Nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE 150I, số máy: JF94E0151165, số khung: RLHJF6332LZ060745, màu sơn: Đỏ - Đen - Xám (gắn biển số giả 64B2 – 632.21), đã qua sử dụng, trị giá: 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF87E5120557, số khung: RLHJF5154KZ051560, màu sơn: Trắng - Nâu (gắn biển số giả 64B2 – 553.20), đã qua sử dụng, trị giá: 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF01E0001511, số khung: RLHJK0016LZ600608, màu sơn: Đỏ - Đen (gắn biển số giả 64B2 – 553.67), đã qua sử dụng, trị giá: 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, số máy: JF51E0082718, số khung: RLHJF5100DY082625, màu sơn: Trắng - Nâu (gắn biển số giả 64B2 – 225.39), đã qua sử dụng, trị giá: 31.000.000 đồng (ba mươi mốt triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: VARIO 150, số máy: KF41E1686679, số khung: MH1KF4110KK683969, màu sơn: Trắng (gắn biển số giả 64B2 – 355.28) đã qua sử dụng, trị giá: 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: FUTURE FI, số máy: JC76E0317703, số khung: RLHJC7633JZ0127033, màu sơn: Đỏ (gắn biển số giả 64B2 – 235.39), đã qua sử dụng, trị giá: 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

- Xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SONIC, số máy: KB11E1161976, số khung: MH1KB1115JK161976, màu sơn: Đen Đỏ (gắn biển số giả 64B2 – 345.38) đã qua sử dụng, trị giá: 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản định giá là: 243.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKSKV2 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T thừa nhận trong thời gian từ tháng 9/2022 đến tháng 10/2022, bị cáo T đã bán cho T1 07 chiếc xe mô tô không rõ nguồn gốc, không chính chủ, không hợp pháp trên nhóm "Hội xe Noop" đúng như lời khai của T1 gồm: 01 xe Airblade, 03 xe Sh mode, 01 xe Vairio, 01 xe Future và 01 Sonic, mỗi chiếc xe bị cáo thu lợi từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 07 chiếc xe mô tô không rõ nguồn gốc cho T1 là 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng). Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và nội dụng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long đã truy tố. Bị cáo đồng ý với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.700.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 323; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Án phí: bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Quang T nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Quang T là đối tượng chuyên mua xe từ "Hội xe Noop" để bán lại cho các đối tượng có nhu cầu để hưởng lợi nhuận. Từ ngày 07/9/2022 đến ngày 29/10/2022, bị cáo Nguyễn Quang T mặc dù biết rõ "Hội xe Noop" trên mạng xã hội Facebook là nhóm chuyên mua bán xe mô tô không rõ nguồn

gốc, không có giấy tờ, xe do phạm tội mà có nhưng do hám lợi, Nguyễn Quang T đã mua 07 (bảy) xe mô tô trên nhóm này, gồm: Xe mô tô Nhãn hiệu: HONDA, số loại: AIRBLADE 150I, màu sơn: Đỏ; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, màu sơn: Trắng; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, màu sơn: Đỏ; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SH MODE, màu sơn: Đen; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: VARIO 150, màu sơn: Trắng; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: FUTURE FI, màu sơn: Đỏ; xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: SONIC, màu sơn: đen đỏ để bán lại cho các đối tượng Phạm Nhựt T1, Phạm Hoàng Đ, Lê Minh K và Phan Phúc H thu lợi bất chính số tiền 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản của 07 (bảy) xe mô tô nêu trên là: 243.000.000 đồng (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người thành niên nhưng không chịu tìm việc làm chân chính, bị cáo biết được các xe mô tô mua từ "Hội xe Noop" là xe không chính chủ, không hợp pháp, do phạm tội mà có nhưng do hám lợi và xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý để thu lợi bất chính số tiền 6.700.000 đồng. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính 6.700.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 323; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV2-VL;
- Trại tạm giam số 1;
- CQĐT Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV2-VL;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ngọc Trinh